

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



HUỲNH THỊ HÀ GIANG

**PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC
BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG HOANG DÃ,
QUA THỰC TIỄN TẠI HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI**

Ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Lê Thị Phúc**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của luận văn.....	5
7. Bố cục của luận văn	5
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG HOANG DÃ... 6	6
1.1. Khái quát về bảo vệ động vật rừng hoang dã..... 6	6
1.1.1. Khái niệm động vật rừng hoang dã.....	6
1.1.2. Khái niệm, đặc điểm bảo vệ động vật rừng hoang dã.....	7
1.2. Khái quát pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã..... 7	7
1.2.1. Khái niệm vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã ...7	
1.2.2. Khái niệm, đặc điểm xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã	7
1.2.3. Khái niệm, nội dung, vai trò của pháp luật	8
1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã..... 8	8
1.3.1. Yếu tố kinh tế- xã hội.....	8
1.3.2. Yếu tố pháp luật	8
1.3.3. Yếu tố thực thi pháp luật	9
TIỂU KẾT CHƯƠNG 1..... 9	9
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG HOANG DÃ VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI 10	10

2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã	10
2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành.....	10
2.1.2. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành.....	10
2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã tại huyện Kbang, tỉnh Gia Lai	13
2.2.1. Một số kết quả đạt được	13
2.2.2. Một số tồn tại, hạn chế:	15
2.2.3. Một số nguyên nhân của tồn tại, hạn chế	15
TIÊU KẾT CHƯƠNG 2.....	15
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG HOANG DÃ.	16
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã.....	16
3.1.1. Dự báo tình hình vi phạm pháp luật.....	16
3.1.2. Một số định hướng hoàn thiện pháp luật.....	16
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã	16
3.2.1. Quy định về quản lý, bảo vệ động vật rừng hoang dã.....	16
3.2.2. Quy định về xử lý vi phạm trong bảo vệ động vật rừng hoang dã.....	17
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật	19
TIÊU KẾT CHƯƠNG 3.....	19
KẾT LUẬN	20
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	21
PHỤ LỤC	

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Hiện nay, trên khắp hành tinh, mối quan hệ của con người với thiên nhiên đang ngày càng rạn nứt, quần thể các loài hoang dã thuộc các lớp thú, chim, lưỡng cư, bò sát và cá giảm trung bình 69%, kể từ năm 1970¹. Việt Nam được biết đến là một trong 16 quốc gia có giá trị đa dạng sinh học thuộc loại cao nhất trên thế giới²; thế nhưng, thực tế cho thấy, đa dạng sinh học ở nước ta bị suy thoái nghiêm trọng³.

Đảng và Nhà nước ta đã và đang dành sự quan tâm nhiều hơn tới công tác quản lý, bảo vệ động vật rừng hoang dã. Việc đưa vào nội luật các quy định liên quan của các điều ước quốc tế về bảo vệ động vật hoang dã đã thể hiện tinh thần trách nhiệm của Chính phủ Việt Nam trong việc thực hiện các cam kết quốc tế, từng bước hài hòa hóa pháp luật quốc gia với pháp luật quốc tế, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm⁴. Nhiều văn bản pháp luật liên quan được xây dựng và ban hành⁵; trong đó, các quy định về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã được xem là một trong những nội dung quan trọng và cần thiết có vai trò, ý nghĩa rất lớn trong việc bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa. Tuy vậy, các quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực này hiện nay còn chưa mang tính hệ thống, tồn tại nhiều lỗ hổng, chòng chẹo, việc áp dụng còn khó khăn, vướng mắc, do đó không đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực này.

¹ Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên tại Việt Nam - WWF (2022), Living planet report, tr4.

² WWF & Cục Bảo tồn Thiên nhiên và ĐDSH Việt Nam (BCA) (2021), *Đánh giá ĐDSH ở Việt Nam, phân tích tác động từ một số lĩnh vực kinh tế*, tr11.

³ UNDP Việt Nam, (2018), *Báo cáo rà soát chính sách và thể chế tài chính ĐDSH (PIR) tại Việt Nam*, tr 16-19.

⁴ <https://vietnamlawmagazine.vn/compatibility-between-vietnams-law-and-cites-regarding-wildlife-protection-27527.html>, truy cập ngày 28/4/2023.

⁵ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Luật Đa dạng sinh học 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018); Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 10/3/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước CITES; Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp...

Kbang là một huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Gia Lai, diện tích rừng và đất lâm nghiệp chiếm 70,83% tổng diện tích tự nhiên của huyện, tập trung trong 2 khu bảo tồn lớn của tỉnh nằm trên địa bàn huyện đó là Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng và 1 phần Vườn quốc gia Kon Ka Kinh⁶. Tuy nhiên, công tác quản lý nhà nước, xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã trên địa bàn huyện còn tồn tại một số hạn chế cần đề ra giải pháp hoàn thiện.

Xuất phát từ lý luận và thực tiễn nói trên, tác giả chọn đề tài ***“Pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã, qua thực tiễn huyện Kbang, tỉnh Gia Lai”*** để nghiên cứu và thực hiện luận văn thạc sĩ chuyên ngành luật Kinh tế; qua đó, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác này ở địa phương.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Một số tác phẩm là sách: Nguyễn Văn Pha (2018), *Bảo vệ động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm bằng pháp luật Hình sự Việt Nam*, NXB, Lao động; Nguyễn Thị Trường Giang, (2019), *Báo chí điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã (Sách chuyên khảo)*, NXB, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Một số đề tài nghiên cứu khoa học, luận văn như:

Bùi Thị Hà (2015), *Pháp luật về bảo vệ động vật hoang ở Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Đào Quang Hiếu (2016), *Tội vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài NCQH được ưu tiên bảo vệ theo pháp luật hình sự Việt Nam từ thực tiễn thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Luật hình sự và tố tụng hình sự, Học viện khoa học xã hội.

Trần Hải Triều (2020), *Pháp luật về bảo tồn các loài động vật hoang dã, quý, hiếm, qua thực tiễn tại thành phố Đà Nẵng*, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật, Đại học Huế.

⁶ GreenViet & PanNature (2019), *ĐDSH tại hành lang Kon Ka Kinh - Kon Chư Răng, huyện KBang, tỉnh Gia Lai*, NXB Nông nghiệp, tr 13.

Nguyễn Thị Trang Dung (2021), *Pháp luật XLVP trong việc bảo tồn các loài động vật rừng NCQH, qua thực tiễn thi hành tại tỉnh Đắk Lắk*, trường Đại học Luật, Đại học Huế.

Ngoài ra, còn một số bài nghiên cứu đăng trên các tạp chí có liên quan như: Bài nghiên cứu “*Quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ động vật hoang dã*” của tác giả Chu Thị Trinh - khoa Luật, trường Đại học Vinh đăng trên tạp chí Công thương, ngày 17/11/2021. Bài nghiên cứu “*Giải pháp cấp bách bảo vệ động vật hoang dã, quý, hiếm ở Việt Nam*” của tác giả Nguyễn Văn Pha - đăng trên tạp chí Tòa án nhân dân điện tử.

Tuy nhiên, chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách toàn diện cơ sở lý luận của việc XLVP trong việc bảo vệ ĐVRHD cũng như thực trạng áp dụng pháp luật trên phạm vi một huyện cụ thể. Trên cơ sở kế thừa những thành quả của các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố liên quan đến lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD, luận văn đi sâu vào tìm hiểu, nghiên cứu tổng quan về lý luận và pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; đồng thời phân tích, đánh giá về tính hiệu quả quy định pháp luật hiện hành qua thực tiễn áp dụng trên địa bàn huyện Kbang, tỉnh Gia Lai làm cơ sở cho những kiến nghị, giải pháp để nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu đề tài

Luận văn nhằm mục đích cung cấp luận cứ khoa học để đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

- Hệ thống hóa, phân tích, luận giải các vấn đề lý luận pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

- Phân tích, đánh giá, chỉ ra một số hạn chế của pháp luật hiện và thực tiễn áp dụng pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD ở huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đưa ra định hướng làm cơ sở cho các giải pháp và các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về XLVP trong lĩnh vực này.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

(i) Một số vấn đề lý luận pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

(ii) Quy định pháp luật hiện hành về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD (bao gồm cả lĩnh vực hành chính và hình sự).

(iii) Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD tại huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về nội dung: Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn áp dụng pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

Phạm vi về thời gian: Từ năm 2017 đến năm 2022.

Phạm vi không gian: Địa bàn huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1 Phương pháp luận

Luận văn được trình bày dựa trên quan điểm của Chủ nghĩa Mác Lênin về Nhà nước và pháp luật; quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp phân tích, tổng hợp: Trình bày các hiện tượng, các quan điểm pháp lý về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; khái quát để phân tích rút ra những thuộc tính, đặc trưng bản chất, các vấn đề nội tại bên trong của vấn đề.

- Phương pháp hệ thống hóa: Hệ thống hóa lý luận và lý luận pháp luật thành hệ thống trên cơ sở tiếp cận lý thuyết làm rõ một số vấn đề lý luận về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD, nhằm trình bày các vấn đề, nội dung nghiên cứu theo một trình tự, bố cục hợp lý, chặt chẽ, logic và gắn kết được những vấn đề cần nghiên cứu.

- Phương pháp nghiên cứu điển hình: Lựa chọn các trường hợp điển hình để phân tích, đối sánh việc thực hiện pháp luật để chỉ ra một số vướng mắc, hạn chế của pháp luật làm cơ sở cho các giải pháp.

6. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của luận văn

Về mặt lý luận: Luận văn sẽ bổ sung và đóng góp về phương diện lý luận cho việc nghiên cứu pháp luật, xây dựng, hoàn thiện pháp luật XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

Về mặt thực tiễn: Luận văn đánh giá thực tiễn và chỉ ra một số vướng mắc trong áp dụng pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

Giá trị tham khảo: Luận văn là tài liệu tham khảo cho các cơ quan có thẩm quyền XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD và làm tài liệu tham khảo cho các cơ sở đào tạo, cho sinh viên đại học và sau đại học nghiên cứu, tìm hiểu.

7. Bố cục của luận văn

Luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về **xử lý vi phạm** trong lĩnh vực bảo vệ **động vật rừng hoang dã**.

Chương 2: Thực trạng pháp luật về **xử lý vi phạm** trong lĩnh vực bảo vệ **động vật rừng hoang dã** và thực tiễn áp dụng tại huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về **xử lý vi phạm** trong lĩnh vực bảo vệ **động vật rừng hoang dã**.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ

XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG

HOANG DÃ

1.1. Khái quát về bảo vệ động vật rừng hoang dã

1.1.1. Khái niệm động vật rừng hoang dã

Kết hợp hai khái niệm⁷, có thể hiểu, động vật hoang dã là những loài sinh vật có cảm giác và tự vận động được, sinh sống theo bản năng ở vùng rừng núi, xa cách với đời sống xã hội của loài người. Theo khoản 4, Điều 1 Nghị định 84/2021/NĐ-CP: “*Động vật hoang dã là những loài động vật sinh sống, phát triển trong sinh cảnh tự nhiên, nhân tạo hoặc loài động vật được nuôi, trồng trong môi trường có kiểm soát nhưng không phải là vật nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thuộc một trong các trường hợp sau: a) Loài động vật NCQH được ưu tiên bảo vệ; b) Loài động vật rừng NCQH; c) Loài động vật hoang dã nguy cấp thuộc các Phụ lục của CITES; d) Loài động vật rừng thông thường; đ) Loài động vật trên cạn khác thuộc lớp chim, thú, bò sát, lưỡng cư, trừ một số loài thuộc Danh mục do Bộ NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Bộ TN&MT và các cơ quan liên quan công bố.*”

Khoản 3, Điều 2, Luật Lâm nghiệp 2017: *rừng là một hệ sinh thái bao gồm các loài thực vật rừng, động vật rừng...; diện tích liên vùng từ 0,3 ha trở lên; độ tàn che từ 0,1 trở lên.*

Có thể hiểu, ĐVRHD là những loài động vật sinh sống, phát triển trong hệ sinh thái rừng hoặc loài động vật rừng được nuôi trong môi trường có kiểm soát nhưng không phải là vật nuôi theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thuộc một trong các trường hợp được quy định tại các danh mục theo quy định.

⁷ Theo Từ điển Tiếng Việt, “động vật là sinh vật có cảm giác và tự vận động được” và “hoang dã là có tính chất tự nhiên của núi rừng, xa đời sống của xã hội loài người”⁷.

1.1.2. Khái niệm, đặc điểm bảo vệ động vật rừng hoang dã

Hiện nay, chưa có khái niệm về “bảo vệ động vật hoang dã” mà chỉ nêu ra các quy định quản lý liên quan đến hoạt động bảo vệ động vật rừng NCQH⁸. Theo tác giả, bảo vệ ĐVRHD là *một hoạt động trong chuỗi các hoạt động nhằm bảo tồn loài hoang dã, bảo tồn ĐDSH, có sự phối hợp của các chủ thể khác nhau, được thực hiện qua các công cụ, phương thức và hình thức khác nhau; đồng thời, tạo ra những điều kiện để các loài này sinh trưởng và phát triển nhằm tránh khỏi nguy cơ bị tuyệt chủng.*

Hoạt động này phải được diễn ra một cách nghiêm ngặt, thể hiện qua việc đảm bảo môi trường và điều kiện sống của loài ĐVRHD; được diễn ra trên diện rộng, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian và cần có sự vào cuộc của nhiều bên liên quan.

1.2. Khái quát pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

1.2.1. Khái niệm vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

Pháp luật quy định một số hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; khi chủ thể thực hiện hoặc không thực hiện một trong những hành vi này sẽ bị xem là có hành vi vi phạm. Những hành vi vi phạm này phải được quy định cụ thể trong các quy định của pháp luật.

1.2.2. Khái niệm, đặc điểm xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD là các hoạt động của chủ thể có thẩm quyền căn cứ vào các quy định của pháp luật để buộc các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ ĐVRHD phải chịu trách nhiệm hành chính hoặc là trách nhiệm hình sự đối với hành vi do mình thực hiện.

⁸ tại Điều 5 Nghị định 06/2019/NĐ-CP

1.2.3. Khái niệm, nội dung, vai trò của pháp luật

Pháp luật điều chỉnh về XLVP trong việc bảo vệ ĐVRHD đó là *hệ thống những quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung, các chế tài xử phạt do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận và đảm bảo thực hiện, thể hiện ý chí của giai cấp thống trị và là nhân tố điều chỉnh các quan hệ xã hội về lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD phát triển phù hợp với lợi ích của giai cấp mình.*

Trên cơ sở những hành vi bị nghiêm cấm được quy định⁹, pháp luật về XLVP¹⁰ hành chính và xử lý hình sự¹¹ sẽ cụ thể, chi tiết thành những hành vi vi phạm tương ứng.

Pháp luật là công cụ sắc bén nhất để bảo vệ các loài ĐVRHD, Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị chức năng trong quản lý, XLVP trong bảo vệ ĐVRHD; quy định các quy tắc xử sự mà con người phải tuân theo trong quá trình khai thác, sử dụng liên quan đến ĐVRHD; ngoài ra còn có chức năng giáo dục.

1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

1.3.1. Yếu tố kinh tế- xã hội

Yếu tố lợi ích được xem là một trong những vấn đề tác động đến XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; theo đó, các hành vi vi phạm ngày càng đa dạng và tinh vi.

1.3.2. Yếu tố pháp luật

Công tác quản lý XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD tồn tại nhiều hạn chế, bất cập, thiếu tính thống nhất và chưa bao quát hết các đối tượng cần bảo vệ.

⁹ Khoản 3, khoản 6, Điều 9 Luật Lâm nghiệp 2017; khoản 5, Điều 7 Luật Đa dạng sinh học 2008 (sửa đổi, bổ sung 2018); khoản 1, Điều 7 và khoản 1, Điều 8 Luật Quảng cáo 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2018); điểm c, khoản 1, Điều 6, Luật Đầu tư 2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2022).

¹⁰ Nghị định 35/2019/NĐ-CP; Nghị định 122/2021/NĐ-CP; Nghị định 38/2021/NĐ-CP; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP.

¹¹ Điều 234 Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật hoang dã, Điều 244 Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật NCQH BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1.3.3. Yếu tố thực thi pháp luật

Các cơ quan chức năng, đội ngũ cán bộ, công chức còn nhận thức chưa đầy đủ về mức độ nghiêm trọng của tội phạm ĐVRHD, thiếu đào tạo, bất cập về bộ máy tổ chức, chất lượng cán bộ, công chức thực thi pháp luật còn hạn chế.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 1

Luận văn đã tìm hiểu và phân tích cụ thể nội hàm những thuật ngữ, các khái niệm cơ bản về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; làm rõ vai trò của pháp luật về XLVP trong bảo vệ các loài này đối với ĐDSH, đời sống con người và những yếu tố tác động đến pháp luật XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG HOANG DÃ VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI

2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành

2.1.1.1. Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

Căn cứ Điều 6, Nghị định 35/2019/NĐ-CP¹² để áp dụng xử phạt VPHC; dựa vào giá trị quy ra tiền của tang vật VPHC¹³ để xử phạt VPHC. Hình thức XLVP gồm hình thức xử phạt chính, hình thức xử phạt bổ sung và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Thẩm quyền ra quyết định xử phạt là: Kiểm lâm, Chủ tịch UBND các cấp, Thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực lâm nghiệp, Công an, Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, Quản lý thị trường, Hải quan.

2.1.1.2. Xử lý hình sự: BLHS quy định 02 tội danh là: Điều 234 *Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã* và Điều 244 *Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật NCQH*. **Về căn cứ áp dụng:** Điều 234, quyết định hình phạt dựa trên định giá tang vật thu được. Điều 244, quyết định hình phạt căn cứ vào số lượng cá thể sống nhất định; dưới mức định lượng theo quy định nhưng đã bị kết án về tội này mà còn vi phạm. **Về hình thức XLVP:** Gồm có hình phạt chính; Hình phạt bổ sung. Trường hợp là pháp nhân thương mại phạm tội sẽ có các hình thức khác¹⁴. **Về thẩm quyền:** là Tòa án.

2.1.2. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành

Ưu điểm: Quy định về quản lý, XLVP trong việc bảo vệ ĐVRHD khá thống nhất, toàn diện, bao quát được các lĩnh vực. Nhiều công cụ pháp lý liên tục được ban hành, sửa đổi, bổ sung nhằm nội luật hóa cam kết quốc tế. Việt

¹² sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4, Điều 1 Nghị định 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

¹³ Điều 21, 22, 23 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP

¹⁴ tại Điều 33 BLHS năm 2015.

Nam được đánh giá là có khung hình phạt cao nhất cho hành vi vi phạm pháp luật đối với ĐVRHD thuộc Phụ lục của Công ước CITES trong các nước Đông Nam Á¹⁵ và có những bước tiến đáng kể trong nỗ lực hoàn thiện pháp luật về bảo vệ ĐVRHD, đặc biệt là từ khi ban hành BLHS 2015. Các cơ quan thực thi pháp luật đang cho thấy lập trường cứng rắn hơn khi xử lý tội phạm này¹⁶.

Tồn tại, hạn chế:

- *Các quy định pháp luật về quản lý động vật rừng hoang dã*

Thứ nhất, hiện có nhiều danh mục loài ĐVRHD, đặc biệt là các loài NCQH được ban hành kèm theo các văn bản quy phạm pháp luật¹⁷. Việc có nhiều danh mục loài cùng tồn tại đã dẫn đến sự chồng chéo, lúng túng trong quá trình áp dụng¹⁸.

Thứ hai, việc giải thích từ ngữ đối với các cụm từ “*Động vật hoang dã*”, “*Động vật hoang dã trong tự nhiên*”, “*Động vật hoang dã gây nuôi*”, “*động vật rừng*”, “*động vật rừng thông thường*” chưa được cụ thể, rõ ràng.

Thứ ba, hiện chưa có Danh mục loài hoang dã bị cấm khai thác trong tự nhiên và Danh mục loài hoang dã được khai thác có điều kiện trong tự nhiên được công bố¹⁹. Không có căn cứ pháp lý để xác định loài chim nào bị cấm săn bắt và xử lý các hành vi giăng lưới, bẫy, bắt chim hoang dã, chim di cư²⁰....

Thứ tư, lợi dụng quy định thông thoáng trong phát triển gây nuôi ĐVRHD, không ít hành vi vi phạm trong bảo vệ ĐVRHD, nhưng chưa được phát hiện, ngăn chặn kịp thời.

Thứ năm, hầu hết các loài ĐVRHD NCQH được ưu tiên bảo vệ cũng là loài ĐVRHD NCQH, bởi vậy, cùng một nhóm đối tượng nhưng phải chịu sự

¹⁵ <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=75226>, truy cập ngày 07/3/2023.

¹⁶ Trung tâm Giáo dục thiên nhiên -ENV, (2020), *Tóm tắt các hành động cấp bách cần thực hiện để ngăn chặn tình trạng buôn bán động vật hoang dã trái phép* - <https://thiennhien.org/uploads/briefing-na-package-vn-sept-21-2021-final.pdf>, truy cập ngày 03/3/2023.

¹⁷ Danh mục loài NCQH được ưu tiên bảo vệ được quy định tại Phụ lục I Nghị định 64/2019/NĐ-CP sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP; Danh mục các loài NCQH được quy định tại Nghị định 84/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP; Danh mục các loài nguy cấp được quy định tại Phụ lục I, II của Công ước CITES; Danh mục các loài động vật rừng NCQH quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Luật Đầu tư 2020.

¹⁸ Trung tâm con người và thiên nhiên, Bản tin chính sách Tài nguyên, Môi trường, Phát triển bền vững, số 32-2021, tr35.

¹⁹ theo quy định tại Điều 44 Luật ĐDSH

²⁰ Trung tâm con người và thiên nhiên, Bản tin chính sách Tài nguyên, Môi trường, Phát triển bền vững, số 32-2021, tr30-33.

quản lý bởi hai cơ quan khác nhau²¹, dẫn đến khó khăn trong quản lý, thực thi pháp luật²².

- *Các quy định pháp luật về xử lý vi phạm trong bảo vệ động vật rừng hoang dã*

Thứ nhất, việc xác định giá trị tang vật, vật chứng dựa vào giá trị quy ra tiền của tang vật vi phạm là ĐVRHD, động vật rừng thuộc loài NCQH để làm căn cứ XLVP; tuy nhiên, những loài này²³ là các loài bị nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại, do đó bị cấm lưu hành trên thị trường nên không thể căn cứ vào giá thị trường được. Trường hợp không xác định được giá trị tang vật thì thành lập Hội đồng định giá²⁴. Tuy nhiên, quy định *việc định giá tài sản là hàng cấm phải dựa trên ít nhất một trong những căn cứ như giá thị trường của tài sản*²⁵ là không hợp lý. Ngoài ra, phương tiện kỹ thuật cũng như kinh phí giám định còn hạn chế, thời gian kéo dài...²⁶.

Thứ hai, hiện vẫn chưa có tiêu chuẩn cụ thể nào về giám định loài ĐVRHD. Quy định, thủ tục giám định và xử lý vật chứng đối với ĐVRHD còn nhiều bất cập, chưa có quy định rõ ràng về việc tang vật là các loài ĐVRHD còn sống sẽ được chăm sóc, cứu hộ bởi cơ quan nào trước khi có kết luận giám định; Số lượng loài và nhóm loài rất đa dạng và phong phú, gây khó khăn trong giám định....²⁷.

Thứ ba, pháp luật hình sự quy định một số nội dung còn vướng mắc, gây khó khăn khi thực hiện, cụ thể: *Tình tiết “đã bị xử phạt VPHC về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”*²⁸; BLHS cũng chưa có văn bản hướng dẫn về việc quy đổi

²¹ Bộ NN&PTNT (thực hiện chức năng chỉ đạo, hướng dẫn chế độ quản lý đối với các loài NCQH) và Bộ TN&MT (quản lý đối với các loài NCQH được ưu tiên bảo vệ)

²² <https://www.qdnd.vn/xa-hoi/cac-van-de/quan-ly-bao-ve-dong-vat-hoang-da-nguy-cap-quy-hiem-con-nhieu-bat-cap-686256>, truy cập ngày 18/02/2023.

²³ Nghị định 160/2013/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 64/2019/NĐ-CP

²⁴ Khoản 3 Điều 60 Luật XLVP hành chính năm 2012

²⁵ Điều 15, Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ

²⁶ Phạm Minh Tuyên (2020), *Giám định, xử lý vật chứng, định giá động vật hoang dã, động vật nguy cấp quý hiếm trong tố tụng hình sự – Vương mắc và kiến nghị hoàn thiện*, Tạp chí Tòa án điện tử-<https://tapchitoaan.vn/giam-dinh-xu-ly-vat-chung-dinh-gia-dong-vat-hoang-da-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-trong-to-tung-hinh-su-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-thien>, truy cập 12/3/2023.

²⁷ Đặng Huy Huỳnh, Hội Bảo vệ Thiên nhiên&Môi trường Việt Nam, Tạp chí Môi trường số 08/2022, T61-62.

²⁸ Bùi Ngọc Hoa (2020), *Tình tiết định khung hình phạt trong tội xâm phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm – Vương mắc và kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử-<https://tapchitoaan.vn/quy-dinh-phap-luat-ve-mot-so-tinh-tiet->

trong trường hợp thu giữ được nhiều loài động vật NCQH thuộc các lớp khác nhau nên không có cơ sở cho việc quy đổi²⁹; quy định “Săn bắt trong khu vực bị cấm hoặc vào thời gian bị cấm”³⁰, chưa có văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định mùa sinh sản, mùa di cư của từng loài; Điều 234 căn cứ vào giá trị của đối tượng tác động để làm dấu hiệu định khung cơ bản truy cứu TNHS cũng chưa thỏa đáng bởi rất ít trường hợp tang vật có giá trị từ 150.000.000 đồng trở lên trừ khi số lượng phải rất lớn.

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã tại huyện Kbang, tỉnh Gia Lai

2.2.1. Một số kết quả đạt được

Các cơ quan chức năng trên địa bàn huyện đã XLVP hành chính đối với 05 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật, tịch thu 50,5 kg động vật rừng (loài thông thường); phạt tiền 35 triệu. Tuy nhiên, trong số 39 vụ vi phạm Lâm nghiệp đã truy cứu, không có trường hợp nào liên quan đến ĐVRHD. Việc XLVP trong bảo vệ ĐVRHD trên địa bàn huyện chiếm số lượng ít, xử lý các vi phạm chủ yếu liên quan đến động vật rừng thông thường, hành vi vi phạm chủ yếu là hành vi tàng trữ lâm sản trái pháp luật. Nội dung vi phạm này trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 02 vụ án³¹ liên quan được đưa ra xét xử.

Vụ án 1: Ngày 23/6/2022, Tòa án huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự số: 10/2022/HSST đối với bị cáo T đã có hành vi buôn bán 03 móng gấu chó có trong danh mục loài NCQH cho L thì bị cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Tòa tuyên bố bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật NCQH”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; Điều 38; 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; của BLHS 2015; Xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 03 sản phẩm móng gấu.

[dinh-khung-hinh-phat-trong-toi-xam-pham-cac-quy-dinh-cua-phap-luat-ve-bao-ve-dong-vat-hoang-da-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-nhung-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-th](#), truy cập 12/4/2023.

²⁹ Phạm Thị Bích Ngọc (2020), *Một số bất cập trong xét xử tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm và đề xuất, kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử- <https://tapchitoaan.vn/toi-vi-pham-quy-dinh-ve-bao-ve-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-theo-quy-dinh-tai-dieu-244-bo-luat-hinh-su-nam-2015>, truy cập ngày 04/4/2023.

³⁰ điểm h khoản 2 Điều 244 BLHS 2015 theo Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP.

³¹ <https://congbobanan.toaan.gov.vn>

Vụ án 2: Ngày 16/6/2022, Tòa án TP Pleiku xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự: 57/2022/TLST-HS đối với 2 bị cáo C và T về hành vi buôn bán trái phép 100 gr Sừng tê giác trên Internet. Tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật NCQH*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 244; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của BLHS 2015; Xử phạt C 01 năm 06 tháng tù. Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 miếng sừng tê giác.

Số vụ án được đưa ra xét xử còn ít so với thực tế tình hình tội phạm xâm hại DVRHD. Đây là con số quá ít, phản ánh không đúng so với thực tế tình hình loại tội phạm này đã và đang diễn ra rất phức tạp trên địa bàn tỉnh nói chung, cũng như trên địa bàn huyện Kbang nói riêng. Đây cũng là một hạn chế, cho thấy hiệu quả của công tác xử lý và phòng ngừa các vi phạm về bảo vệ DVRHD của hệ thống pháp luật còn chưa đủ sức răn đe, cảnh tỉnh các đối tượng vi phạm gây suy giảm nghiêm trọng quần thể DVRHD trong khu vực Tây Nguyên³²

Qua nghiên cứu 02 bản án trên, nhận thấy có sự mâu thuẫn giữa điểm b và điểm c khoản 1 Điều 244 về điều kiện truy cứu TNHS đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép sản phẩm của động vật, gây khó khăn cho việc áp dụng trên thực tiễn³³. Ngoài ra, việc giải thích thuật ngữ “bộ phận không thể tách rời sự sống”³⁴ chưa thực sự rõ ràng³⁵; căn cứ vào hướng dẫn xử lý vật chứng³⁶ thì các cơ quan tiến hành tố tụng nhiều nơi áp dụng không thống nhất trong việc xử lý vật chứng là cá thể động vật chết hoặc sản phẩm động vật hoang dã, động vật NCQH³⁷.

³² <http://tapchimoitruong.vn/dien-dan--trao-doi-21/nang-cao-hieu-qua-xu-ly-cac-vu-vi-pham-quy-dinh-bao-ve-dong-vat-hoang-da-o-khu-vuc-tay-nguyen-26573>, truy cập ngày 10/4/2023.

³³ Lê Xuân Sang (2021), *Những vướng mắc về quy định bảo vệ động vật quý hiếm trong BLHS*, Tạp chí quản lý Nhà nước-- <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/08/17/nhung-vuong-mac-ve-quy-dinh-bao-ve-dong-vat-quy-hiem-trong-bo-luat-hinh-su/>, truy cập ngày 22/3/2023.

³⁴ Khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP

³⁵ Lê Xuân Sang (2021), *Những vướng mắc về quy định bảo vệ động vật quý hiếm trong BLHS*, Tạp chí quản lý Nhà nước-- <https://www.quanlynhanuoc.vn/2021/08/17/nhung-vuong-mac-ve-quy-dinh-bao-ve-dong-vat-quy-hiem-trong-bo-luat-hinh-su/>, truy cập ngày 22/3/2023.

³⁶ Khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP

³⁷ Phạm Thị Bích Ngọc (2020), *Một số bất cập trong xét xử tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm và đề xuất, kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử-<https://tapchitoaan.vn/toi-vi-pham-quy-dinh-ve-bao-ve-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-theo-quy-dinh-tai-dieu-244-bo-luat-hinh-su-nam-2015>, truy cập 04/4/2023.

2.2.2. Một số tồn tại, hạn chế:

Huyện Kbang có diện tích rừng lớn, người dân sống gần rừng đa số là người dân tộc thiểu số, đời sống sinh kế còn dựa vào rừng; lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng có nơi vừa thiếu vừa yếu; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVP trong bảo vệ ĐVRHD còn hạn chế; việc phát hiện, XLVP trong bảo vệ ĐVRHD chưa tương xứng với tình hình vi phạm trên địa bàn; còn tình trạng áp dụng không đúng văn bản luật đã hết hiệu lực thi hành; bỏ sót vi phạm; công tác kiểm tra, tuần tra, kiểm soát chưa thường xuyên, phối hợp chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

2.2.3. Một số nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Nguyên nhân khách quan:

Nguyên nhân chủ quan:

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Phân tích thực trạng quy định của pháp luật về XLVP trong việc bảo vệ ĐVRHD có ý nghĩa trong việc làm rõ tính chưa hoàn thiện của pháp luật trong các thuật ngữ được tiếp cận, chưa kịp thời đồng bộ các quy định về quản lý và xử lý các hành vi vi phạm xảy ra, qua đó làm rõ những tác động của hệ thống pháp luật về XLVP trong việc bảo vệ các loài ĐVRHD trên địa bàn huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT RỪNG HOANG DÃ

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

3.1.1. Dự báo tình hình vi phạm pháp luật

Tình hình vi phạm trong bảo vệ ĐVRHD còn diễn biến phức tạp với tính chất và mức độ vi phạm ngày càng tinh vi; tiềm ẩn nguy cơ cao có khả năng lây truyền bệnh giữa động vật nuôi thông thường, ĐVRHD và con người. Các vi phạm trên môi trường mạng xuất hiện nhiều.

3.1.2. Một số định hướng hoàn thiện pháp luật

Thứ nhất, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách quản lý, XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; nâng cao nhận thức của toàn hệ thống cũng như xã hội về hậu quả của những hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ ĐVRHD.

Thứ hai, công tác XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD cần dựa trên cơ sở bảo vệ, bảo tồn ĐVRHD gắn với khai thác, sử dụng rừng bền vững.

Thứ ba, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ động vật rừng hoang dã

3.2.1. Quy định về quản lý, bảo vệ động vật rừng hoang dã

Thứ nhất, cần nhắc sửa đổi khoản 3 Điều 40 Nghị định 06/2019/NĐ-CP³⁸; một số hoạt động còn chưa được quy định tại Nghị định 160/2013/NĐ-CP thì áp dụng như quy định tại Nghị định 06/2019/NĐ-CP³⁹. Về lâu dài, nên chấm dứt

³⁸ theo hướng: đối với các loài thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng NCQH đồng thời thuộc Danh mục loài NCQH được ưu tiên bảo vệ thì áp dụng chế độ quản lý theo quy định tại Nghị định 160/2013/NĐ-CP

³⁹ hoạt động nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, trồng, cấy nhân tạo loài thuộc Danh mục loài NCQH được ưu tiên bảo vệ và việc trao đổi, xuất khẩu, nhập khẩu, mua, bán, tặng cho, vận chuyển loài thuộc Danh mục loài NCQH được ưu tiên bảo vệ cùng các sản phẩm của chúng phục vụ mục đích thương mại và các vấn đề khác

tình trạng cùng một loài ĐVRHD nhưng nằm trong nhiều danh mục có cơ chế quản lý khác nhau.

Thứ hai, cần có những rà soát về mặt thuật ngữ và giải thích rõ các cụm từ; từ đó có căn cứ để áp dụng chế độ quản lý và quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm về ĐVRHD.

Thứ ba, ban hành danh mục các loài ĐVRHD được phép gây nuôi vì mục đích thương mại.

Về thẩm quyền cấp giấy phép gây nuôi, cần thống nhất giao cho cơ quan khoa học CITES Việt Nam⁴⁰. Về lâu dài, nghiêm cấm hoặc hạn chế hoạt động gây nuôi động vật rừng NCQH vì mục đích thương mại, chỉ cho phép gây nuôi thương mại đối với các loài động vật thông thường.

Thứ tư, cần bổ sung quy định quản lý, chế tài xử phạt và thẩm quyền XLVP đối với các hành vi khai thác ĐVRHD trong tự nhiên ở ngoài phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của khu bảo tồn, chẳng hạn các hành vi săn, bẫy, bắt chim di cư, chim hoang dã ngoài bìa rừng, cánh đồng..., góp phần ngăn chặn, kiểm soát săn bắn, bẫy các loài hoang dã, chim di cư.

Thứ năm, phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý liên quan, cụ thể là Bộ NN&PTNT và Bộ TN&MT⁴¹.

3.2.2. Quy định về xử lý vi phạm trong bảo vệ động vật rừng hoang dã

Một, nghiên cứu sửa đổi Luật XLVP hành chính theo hướng xác định giá trị tang vật dựa trên số lượng cá thể vi phạm, khối lượng các loài động vật hoặc các bộ phận gắn liền với ĐVRHD...

Hai, quy định rõ cơ quan có thẩm quyền giám định chuyên môn đối với những vật chứng nghi là động vật hay sản phẩm của động vật hoang dã. Thống nhất việc xử lý vật chứng liên quan đến động vật hoang dã, động vật NCQH, xác định rõ cơ quan chuyên môn⁴² trong công tác bàn giao vật chứng là ĐVRHD.

⁴⁰ Trần Hải Triều (2020), *Pháp luật về bảo tồn các loài động vật hoang dã, quý, hiếm, qua thực tiễn tại thành phố Đà Nẵng*, Luận văn thạc sĩ Luật học, trường Đại học Luật, Đại học Huế, tr61-62.

⁴¹ <https://www.qdnd.vn/xa-hoi/cac-van-de/quan-ly-bao-ve-dong-vat-hoang-da-nguy-cap-quy-hiem-con-nhieu-bat-cap-686256>, truy cập ngày 18/02/2023.

⁴² quy định tại điểm d, khoản 3, Điều 106 BLTTHS 2015

Quy định cụ thể danh mục các cơ quan, đơn vị được giao thả lại ĐVRHD về môi trường tự nhiên; các cơ quan, đơn vị có chức năng cứu hộ ĐVRHD...⁴³.

Sửa đổi Luật Giám định tư pháp theo hướng luật hóa việc giám định mẫu vật ĐVRHD; xây dựng khung hướng dẫn chung về quy trình giám định ĐVRHD, đồng thời ban hành các hướng dẫn cụ thể cho một số mẫu vật phổ biến như ngà voi, sừng tê giác... Có cơ chế phối hợp trong công tác giám định và XLVP giữa các cơ quan khoa học và các cơ quan quản lý. Tổ chức tập huấn chuyên sâu về lĩnh vực giám định loài động vật⁴⁴.

Ba, hoàn thiện các quy định trong xử lý hình sự: Đề xuất sửa đổi tình tiết tại điều 234, 244 theo hướng trường hợp người đã bị xử phạt VPHC về một trong các hành vi quy định tại Điều 234, 244 hoặc đã bị kết án về tội 234, 244 chưa được xóa án tính mà còn vi phạm hành vi tại Điều 244, 234 đều bị xử lý TNHS⁴⁵; trường hợp thu giữ được nhiều loài động vật NCQH thuộc các lớp khác nhau nhưng thuộc các điểm, khoản khác nhau Điều 244 thì áp dụng tất cả các điểm, khoản đó, và khi quyết định hình phạt ở mức cao của khung hình phạt⁴⁶; làm rõ trường hợp trong cùng một vụ án, nếu thu giữ được nhiều loài động vật hoang dã thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng NCQH Nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước CITES nếu chưa đủ trị giá theo từng lớp quy định tại Điều 234 BLHS năm 2015⁴⁷; làm rõ một số vướng mắc liên quan đến khái niệm bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống của động vật⁴⁸. Về quy chế xử lý tang vật VPHC, nghiên cứu thực hiện các giải pháp tiêu hủy nhận đạo⁴⁹.

⁴³ Phạm Minh Tuyên (2020), *Giám định, xử lý vật chứng, định giá động vật hoang dã, động vật nguy cấp quý hiếm trong tố tụng hình sự – Vương mắc và kiến nghị hoàn thiện*, Tạp chí Tòa án điện tử <https://tapchitoaan.vn/giam-dinh-xu-ly-vat-chung-dinh-gia-dong-vat-hoang-da-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-trong-to-tung-hinh-su-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-thien>, truy cập 12/3/2023.

⁴⁴ Đặng Huy Huỳnh, Hội Bảo vệ Thiên nhiên & Môi trường Việt Nam, Tạp chí Môi trường số 08/2022, T61-62.

⁴⁵ Bùi Ngọc Hoa (2020), *Tình tiết định khung hình phạt trong tội xâm phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm – Vương mắc và kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử <https://tapchitoaan.vn/quy-dinh-phap-luat-ve-mot-so-tinh-tiet-dinh-khung-hinh-phat-trong-toi-xam-pham-cac-quy-dinh-cua-phap-luat-ve-bao-ve-dong-vat-hoang-da-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-nhung-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-th>, truy cập 12/4/2023.

⁴⁶ Phạm Thị Bích Ngọc (2020), *Một số bất cập trong xét xử tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm và đề xuất, kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử <https://tapchitoaan.vn/toi-vi-pham-quy-dinh-ve-bao-ve-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-theo-quy-dinh-tai-dieu-244-bo-luat-hinh-su-nam-2015>, truy cập 04/4/2023.

⁴⁷ Chu Thị Trinh (2021), *Kết quả nghiên cứu*, Tạp chí Công Thương-Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, Số 23, 10/2021 <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam-ve-bao-ve-dong-vat-hoang-da-84793.htm>, truy cập 10/3/2023.

⁴⁸ Hoàng Quảng Lực (2020), *Xét xử các vụ án vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, tại Quảng Bình và một số đề xuất*, Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử <https://tapchitoaan.vn/tinh-hinh-xet-xu-cac-vu-an-vi-pham-quy-dinh-ve-bao-ve-dong-vat-hoang-da-nguy-cap-quy-hiem-theo-quy-dinh-cua-blhs-nam-2015-tai-tinh-quang-binh-mot-so-de-xuat-nham-nang-cao-hieu-qua-xet-xu>, truy cập ngày 01/4/2023.

⁴⁹ Nguyễn Thị Trang Dung (2021), *Pháp luật xử lý vi phạm trong việc bảo tồn các loài động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, qua thực tiễn thi hành tại tỉnh Đắk Lắk*, trường Đại học Luật, Đại học Huế, tr52-53.

Bốn, xây dựng luật chuyên ngành riêng về bảo vệ ĐVRHD với mức xử phạt vi phạm cao hơn.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường nhận thức và trách nhiệm xã hội về bảo vệ và XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD; Tăng cường năng lực cho các cơ quan thực thi pháp luật; Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; Tăng cường ký kết hoặc gia nhập các công ước quốc tế.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 3

Luận văn đưa ra định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về XLVP trong lĩnh vực bảo vệ ĐVRHD.

KẾT LUẬN

XLVP trong bảo vệ ĐVRHD đang là vấn đề cấp thiết ở nước ta, nhằm bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học, tạo ra sự phát triển ổn định và bền vững. Đây là một trong những nhiệm vụ lâu dài, phức tạp được đặt trong chương trình tổng thể của quốc gia nói chung và của huyện Kbang nói riêng. Thông qua việc tìm hiểu và đánh giá hoạt động áp dụng pháp luật về XLVP trên địa bàn huyện Kbang đã cung cấp những cơ sở thực tiễn cơ bản nhìn nhận những thành quả đạt được cũng như những hạn chế còn tồn tại. Qua đó, đề xuất những giải pháp mang tính hệ thống để góp phần thực hiện tốt công tác này.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. ENV, Bản tin bảo vệ động vật hoang dã, số 02/2022.
2. Đặng Huy Huỳnh, Hội Bảo vệ Thiên nhiên & Môi trường Việt Nam, Tạp chí Môi trường số 08/2022.
3. Trung tâm con người và thiên nhiên, Bản tin chính sách Tài nguyên, Môi trường, Phát triển bền vững, số 32-2021.
4. Lê Xuân Sang (2021), *Những vướng mắc về quy định bảo vệ động vật quý hiếm trong BLHS*, Tạp chí quản lý Nhà nước.
5. (WWF) & (BCA) (2021), *Đánh giá ĐDSH ở Việt Nam, phân tích tác động từ một số lĩnh vực kinh tế*.
6. UBND huyện Kbang (2017-2022), *Báo cáo tổng kết công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng qua các năm*.
7. HĐND huyện Kbang (2022), *Báo cáo kết quả giám sát công tác thi hành pháp luật về XLVP hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn huyện từ 2019 đến 2021*.
8. WWF Việt Nam (2021), *Báo cáo đánh giá ĐDSH ở Việt Nam- Phân tích tác động từ một số lĩnh vực kinh tế*.
9. GreenViet & PanNature (2019), *ĐDSH tại hành lang Kon Ka Kinh - Kon Chư Răng, huyện KBang, tỉnh Gia Lai*, NXB Nông nghiệp.
10. Bùi Thị Hà (2022), phát biểu tại Tọa đàm “Giải pháp quản lý hoạt động gây nuôi thương mại động vật hoang dã tại Việt Nam”, do ENV tổ chức vào ngày 13/9/2022.
11. UNDP Việt Nam, (2018), *Báo cáo rà soát chính sách và thể chế tài chính ĐDSH (PIR) tại Việt Nam*.
12. WCS Việt Nam, (2018), *Báo cáo tổng kết, tình hình vi phạm và thực thi pháp luật về ĐVHD tại Việt Nam, giai đoạn 2013 – 2017*.
13. <https://vietnamlawmagazine.vn/compatibility-between-vietnams-law-and-cites-regarding-wildlife-protection-27527.html>, truy cập ngày 28/4/2023.

14. <https://livingplanet.panda.org/>
15. WWF (2022), Living planet report
16. <https://moitruong.net.vn/dien-tich-rung-tren-the-gioi-da-thay-doi-nhu-the-nao-trong-ba-thap-ky-qua-8282.html>, truy cập 12/3/2023.
17. Chu Thị Trinh (2021), *Kết quả nghiên cứu, Tạp chí Công Thương - Các kết quả nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ*, Số 23, 10/2021. - <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam-ve-bao-ve-dong-vat-hoang-da-84793.htm>, truy cập 10/3/2023.
18. <https://tapchitoaan.vn/giai-phap-cap-bach-bao-ve-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-o-viet-nam>, truy cập 22/3/2023.
19. <https://congbobanan.toaan.gov.vn>, truy cập ngày 02/3/2023.
20. <https://www.thiennhien.net/2019/05/30/vi-sao-chung-ta-phai-bao-ve-dong-vat-hoang-da/>, truy cập 17/3/2023.
21. <https://www.qdnd.vn/xa-hoi/cac-van-de/quan-ly-bao-ve-dong-vat-hoang-da-nguy-cap-quy-hiem-con-nhieu-bat-cap-686256>, truy cập 18/02/2023.
22. <https://tapchitoaan.vn/giam-dinh-xu-ly-vat-chung-dinh-gia-dong-vat-hoang-da-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-trong-to-tung-hinh-su-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-thien> , truy cập 12/3/2023. - Phạm Minh Tuyên (2020), *Giám định, xử lý vật chứng, định giá động vật hoang dã, động vật nguy cấp quý hiếm trong tố tụng hình sự – Vương mắc và kiến nghị hoàn thiện*, Tạp chí Tòa án điện tử.
23. <http://tapchimoitruong.vn/dien-dan--trao-doi-21/nang-cao-hieu-qua-xu-ly-cac-vu-vi-pham-quy-dinh-bao-ve-dong-vat-hoang-da-o-khu-vuc-tay-nguyen-26573>, truy cập 10/4/2023.
24. <https://tapchitoaan.vn/cong-uoc-ve-buon-ban-quooc-te-cac-loai-dong-thuc-vat-hoang-da-nguy-cap-va-cac-quy-dinh-cua-phap-luat-viet-nam-co-lien-quan>, truy cập 09/3/2023- Tạ Đình Tuyên (2020), *Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan*, Tạp chí Tòa án điện tử.

25. <https://tapchitoaan.vn/quy-dinh-phap-luat-ve-mot-so-tinh-tiet-dinh-khung-hinh-phat-trong-toi-xam-pham-cac-quy-dinh-cua-phap-luat-ve-bao-ve-dong-vat-hoang-da-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-nhung-vuong-mac-va-kien-nghi-hoan-th>, truy cập 12/4/2023.- Bùi Ngọc Hoa (2020), *Tình tiết định khung hình phạt trong tội xâm phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm – Vương mắc và kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử.

26. <https://tapchitoaan.vn/toi-vi-pham-quy-dinh-ve-bao-ve-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-theo-quy-dinh-tai-dieu-244-bo-luat-hinh-su-nam-2015>, truy cập 04/4/2023. - Phạm Thị Bích Ngọc (2020), *Một số bất cập trong xét xử tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm và đề xuất, kiến nghị*, Tạp chí Tòa án điện tử.

PHỤ LỤC